

Số: 424 /ĐHKT-SĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2013

V/v: Tuyển sinh Chương trình Thạc sĩ  
Chính sách Công, năm học 2013– 2015

Kính gửi: Quý cơ quan

Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright (FETP) được Chính phủ cho phép thành lập theo công văn số 5597/HTQT do Phó Thủ tướng Phan Văn Khải ký ngày 08/10/1994 và hiện nay đang hoạt động trong giai đoạn II theo giấy phép số 310/CP-QHQT ngày 03/03/2004 do Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm ký. Đây là **chương trình học bổng** đào tạo sau đại học với sự hợp tác giữa Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Quản lý Nhà nước Harvard Kennedy, Đại học Harvard, Hoa Kỳ.

Ngày 31/03/2008, theo quyết định số 1468/QĐ-BGDĐT, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh thành lập chuyên ngành đào tạo **Thạc sĩ Chính sách Công**. Đây là ngành học lần đầu tiên được giới thiệu tại Việt Nam với chương trình đào tạo được thiết kế dựa trên nền tảng kiến thức của Trường Harvard Kennedy và Chương trình Kinh tế học Ứng dụng và Chính sách công của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright.

Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright bắt đầu tiến hành **tuyển sinh Khóa 6, Chương trình Thạc sĩ Chính sách Công**. Chương trình sẽ **nhận hồ sơ tuyển sinh Khóa 6 đến hết ngày 05/7/2013** và **tổ chức thi tuyển vào ngày 28/7/2013**. Khóa học sẽ bắt đầu vào ngày 30/9/2013.

Ứng viên trúng tuyển sẽ tham gia học tập trung toàn thời gian trong năm thứ nhất tại trụ sở của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright (232/6 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM), năm thứ hai làm nghiên cứu và thực hiện luận văn tốt nghiệp. Chương trình đào tạo này dành cho những người có quyết tâm phấn đấu cao, có kinh nghiệm làm việc thực tế và đang tích cực tìm kiếm một cơ hội được đào tạo chính quy về chính sách công để phát triển năng lực chuyên môn của mình. Chương trình nhắm tới các nhà quản lý và chuyên môn, giảng viên các trường đại học và chuyên gia nghiên cứu.

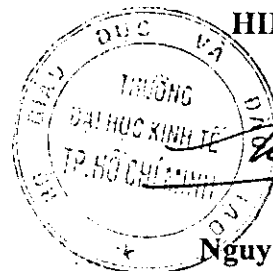
Chúng tôi gửi kèm theo đây *thông báo tuyển sinh, mẫu câu hỏi thi tuyển sinh và cẩm nang giới thiệu thông tin về các chương trình và khóa học của FETP*. Các thông tin có liên quan có thể tìm thấy trên trang web của Chương trình theo địa chỉ <http://www.fetp.edu.vn/apply>. Quý cơ quan có thể sao chụp các tài liệu này và gửi cho các cán bộ có nguyện vọng dự tuyển.

Rất mong quý cơ quan nghiên cứu, xem xét và đề cử cán bộ tham gia.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn thư, Viện ĐTSĐH.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đông Phong



Số: 415 /TB-ĐHK-T-SĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2013

## THÔNG BÁO

### V/v Tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành Chính sách công Chương trình học bổng

Trong khuôn khổ hợp tác giữa Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và Trường Quản lý Nhà nước John F. Kennedy thuộc Đại học Harvard, Hoa Kỳ, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh thông báo **tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành Chính sách Công (MPP) Khóa 6, năm 2013**. Chương trình đào tạo được thiết kế dựa trên nền tảng kiến thức của Trường Harvard Kennedy và Chương trình Kinh tế học Ứng dụng và Chính sách công của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright. Chương trình đào tạo này dành cho những người có quyết tâm phấn đấu cao, có kinh nghiệm làm việc thực tế và đang tích cực tìm kiếm một cơ hội được đào tạo chính quy về chính sách công để phát triển năng lực chuyên môn của mình. Dưới đây là các yêu cầu dự tuyển:

#### 1. Đối tượng tuyển sinh:

Chương trình Thạc sĩ chính sách công nhắm tới các nhà quản lý và chuyên môn, giảng viên các trường đại học và chuyên gia nghiên cứu.

Cụ thể, đối tượng tuyển sinh phải **có bằng tốt nghiệp đại học và có ít nhất 3 năm kinh nghiệm công tác (toàn thời gian)**.

Những ứng viên đã tốt nghiệp đại học, nhưng không thuộc các ngành kinh tế và chưa học xong chương trình chuyên đôi kinh tế, nếu trúng tuyển, sẽ phải tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức kinh tế căn bản của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright và tham dự kỳ thi chuyên đôi.

Các cựu học viên đã có Chứng chỉ Sau Đại học Chương trình một năm do Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright cấp sẽ tham dự tuyển sinh để học một số môn bổ sung và làm luận văn thạc sĩ cùng với Khóa 5 từ tháng 09 năm 2013 (xem Chính sách tuyển sinh dành cho cựu học viên tại Mục 9 của Thông báo này).

#### 2. Chuyên ngành đào tạo: Chính sách công

**Chỉ tiêu tuyển sinh: 60 người**

#### 3. Hình thức đào tạo:

- Hai (02) năm, trong đó năm thứ nhất học tập trung toàn thời gian, năm thứ hai làm nghiên cứu và thực hiện luận văn tốt nghiệp.
- Ngôn ngữ giảng dạy và học tập: **tiếng Việt**.



## 8. Hồ sơ trúng tuyển:

Nếu trúng tuyển, ứng viên trúng tuyển sẽ được yêu cầu nộp hồ sơ bổ sung như sau:

- Sơ yếu lý lịch dán ảnh cá nhân 4x6 có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú.
- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe.
- Bản sao có công chứng hoặc nơi cấp sao y các tài liệu sau:
  - Bằng tốt nghiệp đại học (và sau đại học, nếu có) (mỗi trường 02 bản sao)
  - Bằng điểm đại học (và sau đại học, nếu có) (mỗi trường 02 bản sao)
- Hai (02) ảnh 4x6 không quá 06 tháng, mặt sau ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh.

Hồ sơ bổ sung của các ứng viên trúng tuyển nộp về địa chỉ:

**Tuyển sinh đào tạo Thạc sĩ Chuyên ngành Chính sách công, khoá 6 – 2013**  
**Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright**  
**232/6 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam**  
**Điện thoại: (08) 3932 5103 Fax: (08) 3932 5104**  
**Email: admmission@fetp.vnn.vn**

Những ứng viên trúng tuyển nếu không đáp ứng được các yêu cầu về hồ sơ bổ sung sẽ bị loại khỏi danh sách trúng tuyển.

## 9. Chính sách tuyển sinh dành cho cựu học viên đã có Chứng chỉ Sau Đại học Chương trình một năm về Kinh tế học ứng dụng dành cho Chính sách công do Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright cấp:

- Thực hiện đăng ký dự tuyển theo đúng quy định tại Mục 7 của Thông báo này.
- Tham dự kỳ thi tuyển sinh bao gồm ba bài thi: Kinh tế học ứng dụng I, Kinh tế học ứng dụng II và tiếng Anh (tương đương trình độ B).
- Bài thi Kinh tế học ứng dụng I bao gồm 02 phần:
  - Kinh tế học vi mô
  - Kinh tế học vĩ mô
- Bài thi Kinh tế học ứng dụng II bao gồm 02 phần:
  - Kinh tế phát triển
  - Các phương pháp định lượng
- Bài thi Kinh tế học ứng dụng I và II bao gồm các nội dung kiến thức mà cựu học viên đã học trong Chương trình một năm.
- Các cựu học viên được tuyển chọn dựa vào kết quả bài thi Kinh tế học ứng dụng I và II và có điểm đạt trong bài thi tiếng Anh.

- Các cựu học viên chưa có bằng đại học thuộc các ngành kinh tế và chưa học xong chương trình chuyển đổi kinh tế, thì sau khi trúng tuyển phải tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức kinh tế căn bản của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright và tham dự kỳ thi chuyển đổi.

#### 10. Học bổng:

Học viên trúng tuyển được nhận học bổng trong hai năm học như sau:

- Trong năm thứ nhất, học viên không phải đóng học phí và được trợ cấp chi phí sinh hoạt cho những tháng học tập trung.
- Trong năm thứ hai, học viên không phải đóng học phí, nhưng phải tự lo chi phí sinh hoạt.

#### 11. Lịch tuyển sinh:

17 giờ 30, ngày 05 tháng 07 năm 2013:	Hạn cuối đăng ký dự tuyển trực tuyến
Ngày 11-12 tháng 07 năm 2013:	Thông báo kết quả sơ tuyển
Ngày 28 tháng 07 năm 2013:	Thi tuyển sinh
Địa điểm thi:	Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh
Ngày 14-16 tháng 08 năm 2013:	Thông báo kết quả tuyển sinh
Ngày 30 tháng 09 năm 2013:	Khoá học bắt đầu

Chương trình không tổ chức ôn thi tuyển sinh.

Trân trọng.

#### Nơi nhận:

- Các cơ quan, tổ chức, trường học, viện nghiên cứu, cá nhân quan tâm;
- Lưu Văn thư, Viện ĐTSDH



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đông Phong



Trường Đại học Kinh tế TP. HCM  
CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY KINH TẾ FULBRIGHT

## PHU LUC

### **MỘT SỐ CÂU HỎI MẪU TRONG ĐỀ THI TUYỂN SINH**

Hình thức thi TRẮC NGHIỆM với đề thi gồm ba phần TOÁN, PHÂN TÍCH, và TIẾNG ANH.  
Mỗi phần thi kéo dài trong 90 phút.

- Đề thi TOÁN có 75 câu hỏi với tổng thời gian 90 phút.
- Đề thi PHÂN TÍCH có 50 câu hỏi với tổng thời gian 90 phút.
- Đề thi tiếng Anh yêu cầu tương đương trình độ B.

Các ứng viên có thể tham khảo đề thi tuyển sinh Khóa 1 và 2 tại địa chỉ: [www.fetp.edu.vn/apply](http://www.fetp.edu.vn/apply)

Sau đây là mẫu một số câu hỏi thi:

### I. TOÁN

**Anh chi hãy chọn và khoanh tròn vào A, B, C, D hoặc E cho phần trả lời đúng nhất của các câu sau:**

- 1) Nếu  $5y - 3x = 7$  và  $6y + 6x = 2$  thì giá trị của  $y$  là:  
(A) 1  
(B) 2  
(C) 3  
(D) 4  
(E) 5
  
- 2) Thúy ra khỏi nhà với 60.000 đồng trong túi. Cô chi tiêu hết  $\frac{1}{3}$  số tiền này ở siêu thị, và tiếp tục chi  $\frac{1}{2}$  số tiền còn lại ở nhà thuốc. Nếu Thúy không chi thêm khoản nào khác thì lúc trở về nhà trong túi cô còn bao nhiêu tiền?  
(A) 10.000 đồng  
(B) 15.000 đồng  
(C) 20.000 đồng  
(D) 40.000 đồng  
(E) 50.000 đồng

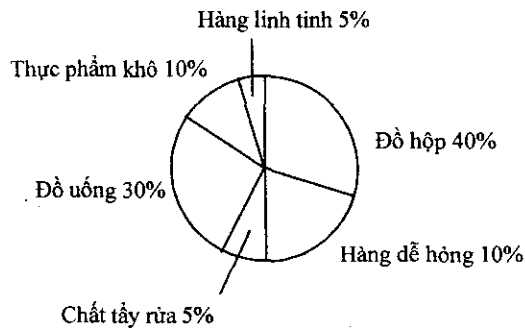
Hướng dẫn: Câu hỏi sau đây có hai đại lượng, một đại lượng ở cột A và một ở cột B. Bạn phải so sánh hai đại lượng và chọn:

- A nếu đại lượng ở cột A lớn hơn
- B nếu đại lượng ở cột B lớn hơn
- C nếu hai đại lượng bằng nhau
- D nếu mối quan hệ không thể được xác định từ những thông tin đã cho

<u>Cột A</u>	<u>Cột B</u>
3) Giá của một chiếc áo len được giảm 25%	Giá của một chiếc áo khoác được giảm 20%
4) Số nhỏ nhất lớn hơn 12, có thể chia hết cho 12 nhưng không chia hết cho 8	48

**THÔNG TIN DƯỚI ĐÂY DÙNG CHO CÂU 5 & 6**

**Tồn kho cửa hàng**  
(Tổng = 1.000.000 đồng)



- 5) Giá trị bằng tiền của số hàng hóa tồn kho gồm đồ hộp và hàng dễ hỏng cộng lại là:
- (A) 100 ngàn đồng  
 (B) 150 ngàn đồng  
 (C) 250 ngàn đồng  
 (D) 500 ngàn đồng  
 (E) 600 ngàn đồng
- 6) Giá trị bằng tiền của đồ uống lớn hơn bao nhiêu so với giá trị bằng tiền của thực phẩm khô?
- (A) 50 ngàn đồng  
 (B) 75 ngàn đồng  
 (C) 200 ngàn đồng  
 (D) 250 ngàn đồng  
 (E) 500 ngàn đồng



## II. KỸ NĂNG PHÂN TÍCH

**Anh (Chi) hãy chọn và khoanh tròn vào A, B, C, D hoặc E cho phần trả lời đúng nhất của các câu sau:**

1. Cách đây một vài năm, tòa án đưa ra một phán quyết nhằm mục đích thúc đẩy cạnh tranh trong ngành điện thoại; họ nghĩ rằng cạnh tranh sẽ đưa đến tiết kiệm chi phí cho người tiêu dùng. Những cuộc điện thoại đường dài gọi vào ban ngày giờ đây rẻ hơn so với trước khi có phán quyết của tòa án, nhưng chi phí trả tiền điện thoại của một người dân thường cho các cuộc điện thoại đường dài lại tăng 25%.

Câu nào trong số các câu sau đây, nếu đúng, sẽ giải thích một cách trực tiếp nhất tại sao phí trả điện thoại đường dài của người dân thường lại tăng?

- (A) Điện thoại đường dài được các công ty kinh doanh sử dụng nhiều hơn là những người dân thường.
- (B) Các công ty điện thoại đang phát triển các dịch vụ vi tính và xử lý thông tin của họ.
- (C) Cước phí điện thoại gọi vào buổi tối đã gia tăng, và đây chính là thời điểm người dân thường thực hiện các cuộc gọi điện thoại đường dài.
- (D) Sự gia tăng cạnh tranh đã dẫn đến việc các công ty điện thoại gia tăng ngân sách của họ dành cho việc phát triển công nghệ mới.
- (E) Các công ty điện thoại phải nhận được sự chấp thuận từ các cơ quan kiểm soát trước khi đưa cước phí mới vào sử dụng.

### THÔNG TIN DƯỚI ĐÂY DÙNG CHO CÁC CÂU TỪ 2 ĐẾN 6

Năm nhà quản lý của một tập đoàn châu Âu tổ chức một cuộc họp ở Ý.

- Ông A nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Ý.
- Ông B nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh.
- Ông C nói tiếng Anh và tiếng Ý.
- Ông D nói tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha.
- Ông E là người Ý bản xứ, có thể nói tiếng Pháp.

2. Người nào sau đây có thể làm vai trò phiên dịch khi hai ông C và D muốn nói chuyện với nhau?
- (A) Chỉ có ông A
  - (B) Chỉ có ông E
  - (C) Chỉ có ông B
  - (D) Ông A hoặc ông B
  - (E) Bất kỳ ai trong ba người A, B và E còn lại

## Reading

Infrastructure services are crucial for generating economic growth, alleviating poverty, and increasing international competitiveness. Safe water is essential for life and health. Reliable electricity saves businesses and consumers from having to invest in expensive backup systems. Widely available and affordable telecommunications and transportation services can foster entrepreneurship and so are critical to generating employment.

5. Which of the following statements *cannot* be supported by the above paragraph?

- A Infrastructure services play a very important role in improving standard of livings
- B With more support from infrastructure services, domestic firms can compete better in world markets.
- C Businesses and consumers have to save electricity to avoid having to invest in expensive backup systems
- D Good transportation services help create jobs

6. The word *crucial* in line 1 of the paragraph is closest in meaning to

- A cruel
- B trivial
- C good
- D important

To be counted as world-class, a firm needs to be more than just well run and large. It should have a globally valued brand, or its own leading-edge technology, or a genuinely innovative and admired business method. These are demanding standards: even some of those in BCG's top 100 are really just plain big. In South-East Asia few companies meet them. Some come close, especially in Singapore, the region's most advanced country. Singapore Airlines is the world's fourth-largest international carrier and is perhaps the region's best-known brand around the world.

7. According to the above paragraph, which of the following is true about a *world-class* firm?

- A Its profit grows rapidly
- B It has to be in BCG's top 100
- C It is able to purchase the latest technology
- D Its product is widely recognized

8. The word *these* in line 3 of the paragraph refers to

- A criteria of a world-class firm
- B countries in South-East Asia
- C companies in South-East Asia
- D companies in BCG's top 100